

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **1439/2024/HNGĐ-ST**  
Ngày: 30/9/2024  
V/v: tranh chấp thay đổi người  
trực tiếp nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hồng Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Trần Thị Kim Anh
- Ông Vương Tấn Độ

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** bà Lê Thị Kim Cương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Trần Quang Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 949/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp “tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 763/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 592/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà Trần N N N, sinh năm: 19xx; Địa chỉ: ppoo L, phường B, quận B, Thành phố H (bà Trần N N N có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* ông Phan D Đ, sinh năm: 19xx; Địa chỉ: ppoo L, phường B, quận B, Thành phố H (ông Phan D Đ vắng mặt không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của bà Trần N N N cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:*

Bà Trần N N N và ông Phan D Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1846/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/11/20xx của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại quyết định này hai bên xác nhận có 02 (hai) con chung là trẻ Phan K N, sinh ngày 18/12/20xx và Phan G H, sinh ngày 11/12/20xx; ông Phan D Đ

là người trực tiếp nuôi trẻ Phan K N, sinh ngày 18/12/20xx; bà Trần N N N là người trực tiếp nuôi trẻ Phan G H, sinh ngày 11/12/20xx.

Tuy nhiên, sau khi hai bên ly hôn, trẻ Phan K N chỉ ở cùng ông Phan D Đ 01 (một) tháng thì về sống cùng với bà Trần N N N cho đến nay.

Nay bà Trần N N N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với trẻ Phan K N như sau:

- Bà Trần N N N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Phan K N, sinh ngày 18/12/20xx.

- Về cấp dưỡng nuôi con: bà Trần N N N sẽ tự thỏa thuận với ông Phan D Đ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trước khi mở phiên tòa, nguyên đơn là bà Trần N N N có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến như tại bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án.

Bị đơn là ông Phan D Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không rõ lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa; cũng không cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để phản đối yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến và kết luận:

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, như: Thụ lý và giải quyết vụ kiện đúng thẩm quyền; Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng; Tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; Thông báo và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, hồ sơ cho Viện Kiểm sát đúng thời hạn quy định.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: bà Trần N N N và ông Phan D Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số

1846/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/11/20xx của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại quyết định này hai bên thỏa thuận ông Phan Duy Đạt là người trực tiếp nuôi trẻ Phan K N, sinh ngày 18/12/20xx. Tuy nhiên, sau khi hai bên ly hôn, trẻ Phan K N chỉ ở cùng ông Phan D Đ 01 (một) tháng thì về sống cùng với bà Trần N N N cho đến nay. Nay bà Trần N N N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Phan K N, sinh ngày 18/12/20xx, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con: bà Trần N N N không yêu cầu, ông Phan D Đ không có ý kiến nên không xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: đây là vụ kiện hôn nhân và gia đình về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”; bị đơn là ông Phan D Đ có nơi cư trú tại số ppoo L, phường B, quận B, Thành phố H. Do đó, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn là bà Trần N N N có đơn xin vắng mặt; bị đơn là ông Phan D Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

[3. 1] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của bà Trần N N N:

Hội đồng xét xử căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: bà Trần N N N và ông Phan D Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1846/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/11/20xx của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại quyết định này hai bên thỏa thuận ông Phan D Đ là người trực tiếp nuôi trẻ Phan K N, sinh ngày 18/12/20xx. Tuy nhiên, sau khi hai bên ly hôn, trẻ Phan K N chỉ ở cùng ông Phan D Đ 01 (một) tháng thì về sống cùng với bà Trần N N N cho đến nay. Nay trẻ Phan K N cũng có nguyện vọng sống cùng bà Trần N N N và bà N cũng có nhà ở ổn định, có thu nhập tốt cũng như đang trực tiếp nuôi trẻ Phan G H. Về phía bị đơn là ông Phan D Đ đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, không thể hiện ý kiến và trách nhiệm nuôi dưỡng con chung.

Do đó, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với trẻ Phan K N được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3. 2] Về cấp dưỡng nuôi con: do bà Trần N N N không yêu cầu, ông Phan D Đ không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: ông Phan D Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là phù hợp quy định pháp luật nên thống nhất.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” của bà Trần N N N đối với ông Phan D Đ:

Bà Trần N N N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Phan K N (sinh ngày 18/12/20xx) kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trẻ thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà Trần N N N không yêu cầu, ông Phan D Đ không có ý kiến, Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí:

2. 1. Hoàn lại cho bà Trần N N N số tiền 300,000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017145 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. 2. Ông Phan D Đ phải nộp 300,000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND Q. Bình Tân;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu văn thư, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Liên**